TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 263/2025/HSST
Ngày: 25/9/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2- THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Thắng
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Huỳnh Tiến D
Ông Chu Mạnh Tường

Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Giang - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 2- Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2- Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Lê Thanh Đức- Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 2-Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm trực tiếp công khai vụ án hình sự thụ lý số: 187/2025/TLST-HS ngày 29 tháng 8 năm 2025 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 260/2025/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 9 năm 2025 đối với bị cáo:

T, giới tính: Nam, sinh năm 2000 tại tỉnh Đồng Nai; Nơi thường trú: Số 52/3 ấp Dốc Mơ 2, xã Gia T, huyện Th, tỉnh Đồng N (nay là xã Thống N, tỉnh Đ); Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Tự do; con ông Trương Văn Th, sinh năm 1974 và bà Nguyễn Thị Nguyệt Á, sinh năm 1978; chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không có; ngày 03/11/2021, bị cáo được kết náp vào Đảng Cộng sản Việt Nam, ngày 24/3/2025 bị xóa tên tư cách Đảng viên đối vối bị cáo T; Tạm giam từ ngày 08/8/2024 tại Nhà tạm Chí Hòa – có mặt.

Bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Ông Thái Bá T (đã chết)

Người đại diện hợp pháp cho bị hại ông Thái Bá Đ, sinh năm 1956; bà Lê Thị H, sinh năm 1957 và bà Nguyễn Thị TH, sinh năm 1990, cùng nơi cư trú: ấp Phước Hòa, xã L, tỉnh Đồng N- vắng mặt.

2. Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1963, địa chỉ: 44/1 ấp Gia Y, xã Gia K, tỉnh Đồng N- vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Thái Bá H, sinh năm 1971, địa chỉ: tổ dân phố 5, phường B, tỉnh Đ – vắng mặt.

2. Bà Lê Thanh N N , sinh năm 2002, địa chỉ: 44/1 ấp Gia Yên, xã Gia K, tỉnh Đ- vắng mặt.

3. Ông Phạm Tiến D, địa chỉ; 44/1 ấp Gia Yên, xã Gia K, tỉnh Đ- vắng mặt.

4. Ông Nguyễn Mạnh T, sinh năm 1966, địa chỉ: 18/5 ấp Dốc 3, xã Th Nhất, tỉnh Đ- vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ 10 phút ngày 12/7/2022, ông Thái Bá T Đ khiển xe ôtô biển số 60A - 177.36 chở ông Thái Bá H lưu thông trên đường Cao tốc Thành phố Hồ Chí Minh - Long Thành - Dầu Giây hướng từ trạm thu phí Long Phước về Thành phố Hồ Chí Minh. Khi lưu thông đến đoạn gần trụ đèn chiếu sáng S3-18 thuộc Km7+670m thì bánh trước bên trái của xe ôtô biển số 60A - 177.36 bị bể nên ông T cho xe dừng vào làn khẩn cấp để sửa chữa. Ông T xuống xe thay bánh xe còn ông H ra phía sau xe để cảnh báo. Khoảng 06 giờ 15 phút cùng ngày, T (sinh năm 2000) Đ khiển xe ôtô biển số 60A - 511.76 chở chị Nguyễn Thị N; Lê Thanh N N, Lê Thanh Phương và Phạm Tiến D lưu thông trên đường cao tốc hướng cùng chiều từ phía sau đi đến. Khi lưu thông đến đoạn đường ông T đang thay bánh xe, Thông đánh lái xe sang phải đi vào làn đường khẩn cấp để vượt 01 xe tải cùng chiều, sau khi đánh lái, Thông nhìn thấy xe ôtô biển số 60A - 177.36 và ông T đang đứng kích bánh xe thì hoảng loạn nên đã đạp nhầm chân ga dẫn đến đầu xe ôtô biển số 60A - 511.76 đụng vào phía sau đuôi xe ôtô biển số 60A - 177.36 gây ra tai nạn. Hậu quả: ông Thái Bá T chết, chị Nguyễn Thị N bị vỡ xương hàm mặt, gãy cẳng xương đùi, cẳng chân trái, chị Lê Thanh N N, chị Lê Thanh Phương, ông Phạm Tiến D bị chấn thương phần mềm, 02 xe ôtô hư hỏng nặng.

- Kiểm tra nồng độ cồn, ma túy đối với T, kết quả âm tính.

Quá trình Đ tra, T khai nhận toàn bộ hành vi như trên.

- Ngày 21/6/2024, chị Nguyễn Thị N có đơn bãi nại, từ chối giám định thương tích (Bút lục: 85; 103).

- Quá trình xác minh ông Thái Bá T, T có bằng lái xe B2, còn hạn sử dụng, 02 xe ô tô đều còn hạn kiểm định.

Kết luận định giá tài sản số 135-KV2/KLĐG-HĐĐGTS ngày 19/10/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự thành phố Thủ Đức kết luận:

- Xe ôtô biển số 60A-177.36 hư hỏng số phụ tùng trị giá 128.329.333 đồng.

- Xe ôtô biển số 60A-511.76 hư hỏng số phụ tùng trị giá 161.371.867 đồng (Bút lục 87-88).

Kết luận giám định số 5084/KL-KTHS ngày 27/10/2022 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh Bộ Công an kết luận:

1. Dấu vết trượt xước, biến dạng, gãy vỡ, mất sơn màu đỏ, bám chất màu trắng các chi tiết phía trước xe ôtô biển số 60A-511.76 phù hợp với dấu vết trượt xước, biến dạng gãy vỡ, bám chất màu đỏ, mất sơn màu trắng các chi tiết phía sau xe ôtô biển số 60A-177.36 có chiều từ sau về trước

Phía trước xe ôtô biển số 60A-511.76 và phía sau xe ôtô biển số 60A-177.36 là vị trí va chạm đầu tiên giữa 02 phương tiện khi xảy ra tai nạn giao thông.

Vị trí va chạm giữa xe ôtô biển số 60A-511.76 với xe ôtô biển số 60A-177.36 nằm trước vết trượt ký hiệu"A" trong sơ đồ hiện trường và thuộc làn khẩn cấp bên phải đường Cao tốc Thành phố Hồ Chí Minh – Long Thành – Dầu Giây hướng từ trạm thu phí Long Phước về Thành phố Hồ Chí Minh.

Không phát hiện thấy dấu vết va chạm giữa xe ôtô biển số 60A-511.76, xe ôtô biển số 60A-177.36 với phương tiện hay vật cản khác.

2. Tại thời điểm xảy ra va chạm xe ôtô biển số 60A-511.76 chuyển động trên đường Cao tốc Thành phố Hồ Chí Minh – Long Thành – Dầu Giây theo hướng từ trạm thu phí Long Phước về Thành phố Hồ Chí Minh , xe ôtô biển số 60A-177.36 đang ở trạng thái dừng phía trước cùng chiều.

Kết luận giám định pháp y số 1235/TT.22 ngày 22/8/2022 của Trung tâm pháp y Sở y tế Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Ông Thái Bá T chết do đa chấn thương (Bút lục 106-113).

Tại bản cáo trạng số 156/CT-VKSKV2 ngày 29/8/2024 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2- Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo T về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a, d Khoản 1 Đ 260 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, sau khi trình bày bản luận tội vị đại diện viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo T về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a, d khoản 1 Đ 260 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, d khoản 1 Đ 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Đ 51, Đ 38 của Bộ luật hình sư năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo T 02 năm đến 02 năm tù 06 tháng tù.

Bị cáo T khai nhận toàn bộ hành vi như bản cáo trạng đã truy tố. Sau khi xảy ra vụ án bị cáo cùng gia đình đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho phía bị hại và đã được gia đình bị hại làm đơn bãi nại cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Đ tra viên, Cơ quan Đ tra công an Thành phố Hồ Chí Minh; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2- Thành phố Hồ Chí Minh trong quá trình Đ tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình

sự. Quá trình Đ tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội: Xét thấy lời khai của bị cáo phù hợp với sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có cơ sở xác định: Khoảng 06 giờ 10 phút, ngày 12/07/2022 tại đoạn gần trụ đèn S3-18 thuộc Km7+670m đường cao tốc Dầu Giây - Long Thành - TP. Hồ Chí Minh, phường Long Trường, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Thái Bá T Đ khiển xe ô tô 60A - 177.36 trên xe chở theo ông Thái Bá H lưu thông trên cao tốc Dầu Giây - Long Thành - TP. Hồ Chí Minh theo hướng từ Trạm thu phí Long Phước về hướng TP. Hồ Chí Minh. Khi lưu thông đến địa điểm gần trụ đèn chiếu sáng S3-18 thuộc Km7+670m bánh trước bên trái của xe bị bể lốp nên ông T cho xe dừng vào làn khẩn cấp để sửa chữa, ông T xuống xe thay bánh xe còn ông H đứng ra phía sau cảnh giới. Khoảng 06 giờ 15 phút cùng ngày, bị cáo T Đ khiển xe ô tô 60A - 511.76, trên xe chở theo bà Nguyễn Thị N, Lê Thanh N N, Lê Thanh Phương và ông Phạm Tiến D lưu thông cùng chiều phía sau đi đến. Do làn đường bên trái và phía trước làn đường xe mình đang có phương tiện khác lưu thông vơi tốc độ chậm hơn xe của mình nên bị cáo Đ khiển xe ô tô lưu thông vào làn dừng khẩn cấp để vượt bên phải xe phía trước, với tốc độ nhanh, tầm quan sát bị hạn chế khi bị cáo Đ khiển xe vào làn dừng khẩn cấp, phát hiện có xe đang dừng nên bị cáo không kịp xử lý đã để phía trước đầu xe ô tô do mình Đ khiển va chạm vào đuôi xe ô tô 60A - 177.36 do ông Thái Bá T Đ khiển đang dừng để khắc phục sự cố nên gây ra tai nạn; tai nạn xảy ra hậu quả làm ông T tử vong, gây thiệt hại về tài sản cho xe ô tô 60A - 177.36 với giá trị là 128.329.333 (một trăm hai mươi tám triệu, ba trăm hai mươi chín nghìn, ba trăm ba mươi ba) đồng, hành vi của bị cáo Thông vi phạm vào khoản 23, Đ 9 và điểm c, khoản 1, Đ 25 Luật trật tự an toàn giao thông đường bộ năm 2024.

Do đó có đủ căn cứ xác định bị cáo T đã phạm vào tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a, d khoản 1 Đ 260 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Đối với nạn nhân Thái Bá T và ông Thái Bá H, bà Nguyễn Thị N, bà Lê Thanh N N, bà Lê Thanh Phương, ông Phạm Tiến D không có lỗi.

[3]. Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hành vi không chấp hành quy định về tham gia giao thông đường bộ do bị cáo thực hiện với lỗi vô ý là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại đến an toàn công cộng, trật tự công cộng xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến tính mạng và tài sản của bị hại nên cần phải xử lý bị cáo bằng một hình phạt tương ứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa tội phạm.

Tuy nhiên, cũng xét tại cơ quan Đ tra cũng như phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi xảy ra vụ tại nạn bị cáo và gia đình bị cáo T đã bồi thường cho phía bị hại và được phía bị hại làm đơn bãi nại; nhân T của bị cáo tốt, chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu, nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Đ 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Phía bị hại đã nhận bồi thường và làm đơn bãi nại, không yêu cầu gì thêm.

[6]. Về vật chứng: Xe ôtô biển số 60A - 511.76, xe ôtô biển số 60A-177.36, Cơ quan Cảnh sát Đ tra đã trả chủ sở hữu.

[7]. Về án phí:
Xét cần buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a, d khoản 1 Đ 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Đ 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo T phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ";

Xử phạt bị cáo T 02 (hai) năm tù.
Thời hạn tù tính từ ngày 08/8/2024.

2. Về phần án phí: Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Buộc bị cáo T phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm

3. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Đ 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Đ 6, Đ 7, Đ 7a, Đ 7b, Đ 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Đ 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án. Đối với các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND khu vực 2- Thành phố Hồ Chí Minh;
- Công an Thành phố Hồ Chí Minh;
- Bị cáo;
- Bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Phòng THADS KV2- Thành phố Hồ Chí Minh;
- Sở tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh;
- Lưu hồ sơ vụ án, Tòa án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Văn Thắng

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 2
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2- THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Vào hồi giờ phút ngày 25/9/2025, tại Phòng nghị án, trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 2- Thành phố Hồ Chí Minh.

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: ông Vũ Văn Thắng

Các Hội thẩm nhân dân:

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 187/2025/TLST-HS ngày 29 tháng 8 năm 2025 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 260/2025/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 9 năm 2025 với bị cáo đối với bị cáo T

Căn cứ vào Đ 299 và Đ 326 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả trông tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Tính hợp pháp về mặt chứng cứ: các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án được được cơ quan Đ tra, Đ tra viên, Viện kiểm sát, kiểm sát viên thu thập; do những người tham gia tố tụng cung cấp là hợp pháp.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

2. Về tội dông: Tuyên bố bị cáo T phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ";

Kết quả biểu quyết: 3/3.

3. Về Đ luật áp dụng:

Áp dụng điểm a, d khoản 2 Khoản 1 Đ 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Đ 54 của Bộ luật hình sư năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017,

Kết quả biểu quyết: 3/3.

4. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo T ……..

Thời hạn tù tính từ ngày 08/8/2024.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

5. Về các vấn đề khác:

Về phần án phí: Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Buộc bị cáo T phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ

thẩm

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Đ 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Đ 6, Đ 7, Đ 7a, Đ 7b, Đ 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Đ 30 Luật Thi hành án dân sự.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án. Đối với các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Kết quả biểu quyết: 3/3

5. Tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Đ tra công an thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, Đ tra Viên, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, người bào chữa trong quá trình Đ tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đều hợp pháp.

Kết quả biểu quyết: 3/3

Nghị án kết thúc lúc giờ phút ngày 25/9/2025

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ	**THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Ký, ghi rõ họ tên)	*(ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)*
	Vũ Văn Thắng